TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ L VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2023/DS-ST
Ngày: 24-7-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ L VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Minh Lý;

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- *Thư ký phiên tòa*: ông Trần Đình Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa*: Lê Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tiến hành phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 265/2023/TLST-DS ngày 22/5/2023 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2023/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2023/QĐST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV); địa chỉ: tháp BIDV, số 194, đường Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện hợp pháp: ông Nguyễn H, sinh năm 1981; địa chỉ liên hệ: Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Mỹ Phước, Lô D1, đường NA3, khu công nhiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương (theo Văn bản ủy quyền số 112/QĐ-BIDV.MP ngày 10/3/2023); có mặt.

- *Bị đơn:* ông Nguyễn L, sinh năm 1989; địa chỉ: số 68/45, đường X, tổ 45, khu phố 6, phường Đ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/3/2023, các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) và người đại diện hợp pháp, ông Nguyễn H trình bày:

Theo Đơn đăng ký phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 29/12/2012 của ông Nguyễn L, ngày 29/12/2012 Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Mỹ Phước (gọi tắt là Ngân hàng BIDV Mỹ Phước) đã phát hành thẻ tín dụng cho ông Nguyễn L hạn mức thẻ 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng). Mục đích sử dụng thẻ: thanh toán chi phí tiêu dùng không tài sản bảo đảm.

Trong quá trình sử dụng vốn ông Nguyễn L đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ gốc vay và tiền lãi cho Ngân hàng BIDV Chi nhánh Mỹ Phước theo đúng thỏa thuận tại Đơn đăng ký phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 29/12/2012. Tính đến ngày 20/9/2022 ông L còn nợ Ngân hàng tiền gốc 44.530.478 đồng (gồm nợ gốc vay 40.000.000 đồng, tiền phí thường niên năm 2022, lãi trả chậm cộng vào số dư cuối kỳ chuyển thành khoản vay nợ gốc). Ngày 21/9/2022 ông L thanh toán được 5.000.000 đồng, nợ gốc giảm còn 39.530.478 đồng, sau đó không thực hiện L vụ trả tiền.

Khi ông L không thanh toán tiền gốc và lãi đúng kỳ hạn mỗi tháng theo thỏa thuận thì Ngân hàng vẫn tính lãi theo thỏa thuận trong thời gian 06 tháng tiếp theo tính từ khi ông L vi phạm. Hết 06 tháng thì thẻ tín dụng không còn hiệu lực, Ngân hàng BIDV chuyển nợ thẻ tín dụng sang nợ vay và có khoảng thời gian 06 ngày từ ngày 20/02/2023 đến 27/02/2023 không tính lãi cho ông L. Từ ngày 27/02/2023 Ngân hàng chuyển tiền nợ của ông L sang tài khoản vay do Ngân hàng tạo là 65282000315130 và tính lãi 18%/năm trên số tiền nợ gốc. Do đó tạm tính đến hết ngày 24/7/2023, ông Nguyễn L còn nợ BIDV Chi nhánh Mỹ Phước tổng số tiền 45.378.822 đồng, trong đó nợ gốc 39.530.478 đồng, nợ lãi 5.848.344 đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Mỹ Phước yêu cầu:

- Buộc ông Nguyễn L phải trả Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Mỹ Phước tiền vay theo thẻ tín dụng phát hành ngày 29/12/2012 tính đến ngày 24/7/2023 tổng số tiền 45.378.822 đồng (bốn mươi năm triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn tám trăm hai mươi hai đồng), trong đó nợ gốc 39.530.478 đồng (ba mươi chín triệu năm trăm ba mươi nghìn bốn trăm bảy mươi tám đồng), nợ lãi 5.848.344 đồng.

- Buộc ông Nguyễn L phải trả Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Mỹ Phước tiền lãi phát sinh theo đơn đăng ký phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 29/12/2022 từ ngày 25/7/2023 đến khi thực hiện xong L vụ trả nợ.

Bị đơn ông Nguyễn L đã được Tòa án Thông báo trên Đài Tiếng nói Việt Nam - Cơ quan thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh, Báo Thanh niên, Ban biên tập Cổng thông tin điện tử Tòa án về thời gian có mặt tham gia làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải; tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do trong toàn bộ quá trình tố tụng và tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một phát biểu tại phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Bị đơn đã được Tòa án thông báo thời gian tham gia tố tụng hợp lệ trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng vắng mặt không rõ lý do, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt bị đơn theo Điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Về nội dung: bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền gốc và lãi có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bị đơn phải tiếp tục chịu lãi suất theo Đơn đăng ký phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 29/12/2012 từ ngày 25/7/2023 đến khi trả xong nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng và sự vắng mặt của bị đơn ông Nguyễn L: theo Đơn đăng ký phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 29/12/2012 của ông Nguyễn L do nguyên đơn cung cấp, ông L ghi địa chỉ nơi cư trú tại số 68/45, đường X, tổ 45, khu phố 6, phường Đ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Nguyễn L theo địa chỉ nêu trên nhưng không giao nhận được văn bản tố tụng. Theo biên bản xác minh ngày 31/5/2023, Công an phường Đ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương cung cấp thông tin: ông Nguyễn L, sinh năm 1989 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số 68/45, đường X, tổ 45, khu phố 6, phường Đ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nhưng đã bán nhà cách nay 02 năm. Ông L ở đâu, làm gì địa phương không biết.

Căn cứ Điều 180 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã thông báo trên Đài Tiếng nói Việt Nam - Cơ quan thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh, Báo Thanh niên và Ban biên tập Cổng thông tin điện tử Tòa án, thông báo cho ông Nguyễn L tham gia tố tụng theo thời gian cụ thể: lúc 14 giờ 00 phút ngày 30 tháng 6 năm 2023 tham gia làm việc ghi nhận ý kiến của bị đơn đối với yêu cầu của nguyên đơn, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; lúc 14 giờ 00 phút ngày 17/7/2023 tham gia phiên tòa lần 1; lúc 14 giờ 00 phút ngày 24/7/2023 tham gia phiên tòa lần 2 nhưng ông Nguyễn L vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ vào khoản 4 Điều 91, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ để giải quyết vụ án vắng mặt ông Nguyễn L.

[2] Về nội dung: nguyên đơn căn cứ vào hồ sơ đăng ký phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 29/12/2022 để yêu cầu bị đơn ông Nguyễn L trả số tiền tạm tính đến ngày 24/7/2023 là 45.378.822 đồng (bốn mươi năm triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn tám trăm hai mươi hai đồng), trong đó nợ gốc 39.530.478 đồng (ba mươi

chín triệu năm trăm ba mươi nghìn bốn trăm bảy mươi tám đồng), nợ lãi 5.848.344 đồng (năm triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn ba trăm bốn mươi bốn đồng).

[3] Xét Đơn đăng ký phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 29/12/2012 của ông Nguyễn L do nguyên đơn giao nộp thể hiện ông Nguyễn L đề nghị Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Mỹ Phước cho vay hạn mức tín dụng 40.000.000 đồng bằng cách phát hành thẻ tín dụng và thanh toán tự động các khoản nợ trên trước thời hạn mỗi tháng, ghi nợ vào số tài khoản 65110000034989 của ông Nguyễn L tại Ngân hàng BIDV.

Việc ông Nguyễn L ký Đơn đăng ký phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 29/12/2012 với Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Mỹ Phước là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc nên có giá trị pháp lý.

[4] Ông L sử dụng thẻ tín dụng và thanh toán đúng theo thỏa thuận đến năm 2022 thì vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Theo bản kê dư nợ thẻ tín dụng do Ngân hàng BIDV cung cấp, tính đến ngày 20/9/2022 ông L còn nợ Ngân hàng tiền gốc là 44.530.478 đồng (gồm nợ gốc vay 40.000.000 đồng, tiền phí thường niên năm 2022, lãi trả chậm cộng vào số dư cuối kỳ chuyển thành khoản vay nợ gốc). Ngày 21/9/2022 ông L thanh toán được 5.000.000 đồng, nợ gốc giảm còn 39.530.478 đồng, sau đó không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả tiền. Như vậy Ngân hàng BIDV yêu cầu ông Nguyễn L trả nợ gốc 39.530.478 đồng, có căn cứ chấp nhận.

[5] Xét tiền lãi phạt chậm trả lãi do nguyên đơn xác định được các bên thỏa thuận 18%/năm:

Theo quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng nhà nước quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khánh hàng và Điều 7, Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm thì tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động Ngân hàng của tổ chức tín dụng.

Do ông L không thanh toán tiền gốc và lãi theo thỏa thuận đúng kỳ hạn mỗi tháng, ngày 27/02/2023 Ngân hàng chuyển tiền nợ thẻ tín dụng của ông L sang tài khoản vay do Ngân hàng tạo là 65282000315130 và tính lãi 18%/năm trên số tiền nợ gốc. Do đó, Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) yêu cầu ông Nguyễn L trả nợ lãi tính đến ngày 24/7/2023 số tiền 5.848.344 đồng theo bản kê dư nợ vay do Ngân hàng BIDV cung cấp có căn cứ chấp nhận.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 180 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) được chấp nhận nên ông Nguyễn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 91,147, khoản 2 Điều 180, 227, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều, khoản 1 Điều 351, Điều 463 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ các điều 91, 95, 98 Luật các Tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Mỹ Phước đối với bị đơn ông Nguyễn L về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng;

Buộc ông Nguyễn L có nghĩa vụ trả Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Mỹ Phước tổng số tiền 45.378.822 đồng (bốn mươi năm triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn tám trăm hai mươi hai đồng), trong đó nợ gốc 39.530.478 đồng (ba mươi chín triệu năm trăm ba mươi nghìn bốn trăm bảy mươi tám đồng), nợ lãi 5.848.344 đồng (năm triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn ba trăm bốn mươi bốn đồng).

Ông Nguyễn L còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Đơn đăng ký phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 29/12/2012 kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

2. Về lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) phải chịu 3.326.500 đồng (ba triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm đồng) theo bản kê chi phí tố tụng ngày 30/6/2023 của Tòa án. Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) đã thực hiện xong.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Mỹ Phước 1.068.000 đồng (một triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002961 ngày 19/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Ông Nguyễn L phải chịu 2.269.000 đồng (hai triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một (để thi hành);
- Lưu: VT, Hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Lan Hương